TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/ HNGĐ-ST.
Ngày: 29 - 5 - 2019
V/v *xin ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Thanh Dần
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Xuân Thuận
2. Bà Trần Thị Phúc Tuệ

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 28/2019/TLST - HNGĐ ngày 19/3/2019 về việc "*Xin ly hô*n" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐST- DS ngày 14/5/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1966.

Nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (Đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1970.

Nơi ĐKNKTT cuối cùng: Tiểu khu 1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình. (Hiện nay đã mất tích).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 19/3/2019 và bản tự khai ngày 24/4/2019 ông Nguyễn Văn V trình bày: Tôi (Nguyễn Văn V) và bà Nguyễn Thị T tìm hiểu và đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 27/10/1991. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống cùng bố mẹ ông V tại thôn M, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến thàng 12/1996 giữa hai vợ chồng không có mâu thuẫn gì thì bà T xin về nhà nuôi mẹ ốm tại tiểu khu

1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Sau đó thì bà T không về nhà nữa và bỏ đi biệt tích cho đến nay. Hiện nay bà T còn sống hay đã chết thì ông V không rõ, gia đình bà Nguyễn Thị T cũng không rõ địa chỉ hiện tại bà Nguyễn Thị T đang ở đâu nên ngày 15/9/2018 ông V đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích, trong thời gian đó bà T vẫn không có tin tức gì. Ngày 19/02/2019 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích. Để ổn định cuộc sống ông Nguyễn Văn V làm đơn xin được ly hôn bà Nguyễn Thị T.

Về con chung của vợ chồng: Ông Nguyễn Văn V khai vợ chồng có 02 đứa con chung con đầu tên là Nguyễn Thế H, sinh ngày: 13/12/1993 đã tốt nghiệp Đại học Bách khoa Đà Nẵng ra trường nhưng chưa có việc làm đang ở với ông V, con thứ 2 tên là Nguyễn Thị M, sinh ngày: 02/5/1996 hiện đã có chồng và làm việc tại thành phố Đà nẵng. Hiện các con đã khôn lớn, trưởng thành nên ông Nguyễn Văn V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Ông Nguyễn Văn V khai vợ chồng chưa có tài sản chung, vợ chồng không vay mượn gì của ai và cũng không có ai vay mượn tài sản gì của vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Ông Nguyễn Văn V đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số: 0003767 ngày 19/3/2019.

Ngày 24/4/2019 ông Nguyễn Văn V đã có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do hiện đang hợp đồng làm việc tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và phải chăm sóc mẹ đang ốm nằm điều trị tại Bệnh viện thành phố Hồ Chí Minh nên không thể có mặt tại phiên tòa được, ông Nguyễn Văn V xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn V xin ly hôn bà Nguyễn Thị T có hộ khẩu thường trú trước khi mất tích tại tiểu khu 1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Bà Nguyễn Thị T đã được Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tuyên bố mất tích vào ngày 19/02/2019. Ông Nguyễn Văn V làm đơn xin ly hôn bà Nguyễn Thị T nhằm để ổn định cuộc sống, hiện ông V phải trực tiếp nuôi mẹ già ốm đang điều trị tại Bệnh viện thành phố Hồ Chí Minh nên không thể có mặt tại phiên tòa được ông V làm đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn bà Nguyễn Thị T. Vì vậy căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn V tìm hiểu để đi đến kết hôn với bà Nguyễn Thị T là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc. Đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc và sinh được 02 đứa con chung, vợ chồng không có gì mâu thuẫn thì tự nhiên bà T bỏ nhà đi và không nói cho ai biết, mặc dù hai bên gia đình cũng như ông V đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì về bà T đang ở đâu, làm gì. Ông Nguyễn Văn V đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị T mất tích, trong thời gian Tòa án làm thủ tục thông báo trên đài tiếng nói Việt Nam và trên báo Trung ương theo quy định của pháp luật nhưng bà T vẫn không về. Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã mở phiên họp và ra quyết định tuyên bố bà Nguyễn Thị T đã mất tích vào ngày 19/02/2019, từ ngày Tòa án tuyên bố mất tích đến nay bà T cũng không trở về. Chứng tỏ bà Nguyễn Thị T đã mất tích do đó việc ông Nguyễn Văn V làm đơn xin được ly hôn bà Nguyễn Thị T là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Nguyễn Văn V để xét xử ông Nguyễn Văn V được ly hôn bà Nguyễn Thị T.

[3] Về con chung của vợ chồng: Theo lời khai của ông Nguyễn Văn V thì vợ chồng có 02 đứa con chung tên là Nguyễn Thế H, sinh ngày: 13/12/1993 và Nguyễn Thị M, sinh ngày: 02/5/1996. Hiện nay hai con đã khôn lớn, trưởng thành ông V không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Theo lời khai của ông Nguyễn Văn V thì vợ chồng chưa có tài sản chung, vợ chồng không vay mượn gì của ai và cũng không có ai vay mượn tài sản gì của vợ chồng ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn V đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0003767 ngày 19/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nay phải chịu toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của ông Nguyễn Văn V đối với bà Nguyễn Thị T.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T.

2. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Ông Nguyễn Văn V được ly hôn bà Nguyễn Thị T.

3. Về con chung của vợ chồng: Vợ chồng có 02 đứa con chung tên là Nguyễn Thế H, sinh ngày: 13/12/1993 và Nguyễn Thị M, sinh ngày: 02/5/1996. Hiện nay hai con đã khôn lớn trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung và công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí ly hôn: Ông Nguyễn Văn V phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền ông Nguyễn Văn V đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đồng theo biên lai số 0003767 ngày 19/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa. Như vậy ông Nguyễn Văn V đã nộp đủ khoản án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt hai bên đương sự. Tuyên bố ông Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình và bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã Ký

Trần Thanh Dần

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ - Án văn.